

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện kế hoạch hành động Chiến lược quốc gia vì bình đẳng giới năm 2024, nhiệm vụ giải pháp năm 2025

Thực hiện Công văn số 2892/UBND ngày 29/10/2024 của UBND huyện Sơn Tây về việc báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới năm 2024, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2025. UBND xã Sơn Long báo cáo như sau:

#### I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

##### 1. Công tác tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện

Thực hiện Chỉ thị số 10/2007/CT-TTg ngày 03/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thi hành Luật Bình đẳng giới; Nghị định số 70/2008/NĐ-CP ngày 04/6/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bình đẳng giới và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh Quảng Ngãi, của UBND huyện Sơn Tây, UBND xã đã cụ thể hóa, ban hành nhiều văn bản triển khai thực hiện như: Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 22/7/2024 về triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới trên địa bàn xã Sơn Long năm 2024. Qua đó tuyên truyền rộng rãi nâng cao nhận thức của gia đình và cộng đồng thực hiện Luật Bình đẳng giới; các ban ngành, đoàn thể phối hợp chặt chẽ thực hiện các mục tiêu về bình đẳng giới. Rà soát, đánh giá và tiếp tục duy trì, nhân rộng các mô hình thúc đẩy bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới đã và đang được triển khai. Chủ động bố trí kinh phí từ chương trình mục tiêu quốc gia (Dự án 8 chương trình PTKT XH vùng ĐBDTTS MN) để duy trì và nhân rộng các mô hình hoạt động hiệu quả.

##### 2. Công tác tập huấn, tuyên truyền

###### 2.1. Công tác tuyên truyền, vận động thực hiện

Tuyên truyền, giới thiệu Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (số 111) để mọi người dân và trẻ em liên hệ miễn phí khi có nhu cầu được tư vấn, tham vấn, hỗ trợ, can thiệp khi bị bạo lực, xâm hại. Tuyên truyền Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới năm 2024 hiệu quả.

Công tác tuyên truyền phổ biến chính sách, pháp luật về Luật Bình đẳng giới và Luật Phòng, chống bạo lực gia đình trong thời gian qua đã đem lại kết quả tích cực trong cuộc sống, làm thay đổi nhận thức và hành vi của người dân trong việc thực hiện bình đẳng giới, cụ thể: vợ chồng bình đẳng với nhau trong gia đình, bàn bạc và lựa chọn sử dụng biện pháp kế hoạch hóa gia đình phù hợp; con

cái trong gia đình đều được yêu thương, quan tâm, chăm sóc bình đẳng như nhau; từng bước xác lập mối quan hệ bình đẳng trong ứng xử vợ - chồng, chia sẻ công việc gia đình...

## **2.2. Công tác triển khai, nhân rộng các mô hình, địa chỉ tin cậy**

- Mô hình mẹ đỡ đầu do Hội LHPN xã thực hiện và nhận nuôi 01 em trẻ mồ côi cả cha lẫn mẹ tại thôn Tà Vay hỗ trợ với 300.000/tháng.

## **3. Việc bố trí cán bộ và kinh phí thực hiện**

- Việc bố trí cán bộ: UBND xã phân công 01 Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách, 01 công chức văn hóa xã hội kiêm nhiệm thực hiện.

- Kinh phí: kinh phí từ Dự án 8 (Chương trình phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS&MN).

## **4. Công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát.**

Tiếp tục tăng cường hoạt động phối hợp với các ban, ngành, các hội, đoàn thể trên địa bàn xã thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới; thực hiện tốt công tác kiểm tra về bình đẳng giới.

**5. Đánh giá kết quả đạt được đối với từng lĩnh vực (căn cứ các chỉ tiêu được nêu tại Quyết định số 254/QĐ-UBND ngày 19/4/2021 của UBND tỉnh để đánh giá), cụ thể:**

### **5.1. Bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị:**

- Nữ tham gia BCH Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2021-2025 là: 3/13. Chiếm tỷ lệ là 23,0%.

- Nữ Đại biểu Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 2021-2026 là: 3/15. Chiếm tỷ lệ là 20%.

- Nữ lãnh đạo là: 03/10. Tỷ lệ là 30%

- Nữ cán bộ, công chức là: 2/19. Tỷ lệ là 10,5%.

- Tỷ lệ nữ lãnh đạo chủ chốt cấp huyện, xã (CT, PCT UBND): 0%

- Tỷ lệ nữ thạc sĩ trong tổng số người có trình độ thạc sĩ và tương đương (diện CB,CC,VC và NLĐ do cơ quan tổ chức, nội vụ quản lý): 0%.

- Tỷ lệ nữ tiến sĩ trong tổng số người có trình độ tiến sĩ và tương đương (diện CB,CC,VC và NLĐ do cơ quan tổ chức, nội vụ quản lý): 0%.

**5.2. Bình đẳng giới trong lĩnh vực kinh tế; lao động:** Tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp, hợp tác xã: 0 người/0 hợp tác xã.

### **5.3. Bình đẳng giới trong lĩnh vực y tế:**

Tăng cường thông tin, tuyên truyền và vận động về lợi ích của việc khám thai định kỳ và chăm sóc dinh dưỡng cho phụ nữ có thai, bú sữa mẹ hoàn toàn trong 6 tháng đầu, cho trẻ ăn bổ sung hợp lý, bổ sung vi chất dinh dưỡng. Tổ chức hoạt động tư vấn cung cấp kiến thức về chăm sóc sức khỏe sinh sản giúp cho

việc phòng, tránh các bệnh lây truyền qua đường tình dục cho phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ.

Tổng số sinh 10 tháng đầu năm: 18 trẻ ( 10 trẻ em trai; 10 trẻ em gái).

Tỷ lệ bà mẹ tử vong liên quan đến thai sản 10 tháng đầu năm: 0.

#### **5.4. Bình đẳng giới trong lĩnh vực gia đình:**

Tỷ lệ người bị bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện được tiếp cận ít nhất một trong các dịch vụ hỗ trợ cơ bản: 10 tháng đầu năm 2024: 0 người.

Tỷ lệ người gây bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện ở mức chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự được tư vấn, tham vấn: 10 tháng đầu năm 2024: 0 người

Nhiều gia đình đã có sự chia sẻ trách nhiệm trong việc nội trợ, chăm sóc con cái. Phụ nữ và trẻ em gái được quan tâm tạo điều kiện trong việc học tập, vui chơi giải trí và tham gia công tác xã hội. Tổ chức nhiều hoạt động như: “xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”, “gia đình hạnh phúc” ...

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Ưu điểm và nguyên nhân**

Nhờ có sự lãnh đạo chỉ đạo của UBND huyện, sự hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp trên, sự phối hợp của các ban, ngành, hội, đoàn thể, UBND xã triển khai thực hiện đạt được một số kết quả đáng kể như: đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến về Luật Bình đẳng giới, Luật Hôn nhân và gia đình... đến toàn thể cán bộ, công chức, người lao động và nhân dân nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và toàn xã hội về bình đẳng giới, từng bước thu hẹp khoảng cách giới và nâng cao vị thế của phụ nữ, góp phần hoàn thiện hiệu quả các chỉ tiêu trong Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới của Chính phủ.

Tạo điều kiện cho phụ nữ vay vốn phát triển sản xuất, giải quyết việc làm, được đào tạo nghề để có cơ hội tìm kiếm việc làm thuận lợi, góp phần giảm nghèo. Phụ nữ trong xã được tiếp cận ngày càng nhiều các dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe, được nâng cao trình độ học vấn, nhất là phụ nữ, trẻ em gái. Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số.

### **2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

Nhận thức về vấn đề bình đẳng giới tuy đã có chuyển biến, nhưng chưa cao, dẫn đến việc thực hiện bình đẳng giới trong gia đình và ngoài xã hội còn có những hạn chế.

Nguồn nhân lực bố trí thực hiện quản lý nhà nước về lĩnh vực trẻ em, bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ hầu hết là kiêm nhiệm. Vì vậy các hoạt động trong lĩnh vực này chưa thật sự hiệu quả.

## **III. MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2025**

### **1. Mục tiêu**

+ Mục tiêu 1: Trong lĩnh vực chính trị

Đến năm 2025 đạt 50% các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương cấp xã có lãnh đạo chủ chốt là nữ.

+ Mục tiêu 2: Trong lĩnh vực kinh tế, lao động

Chỉ tiêu 1: Tăng tỷ lệ lao động nữ làm công hưởng lương lên đạt 50% vào năm 2025.

Chỉ tiêu 2: Giảm tỷ trọng lao động nữ làm việc trong khu vực nông nghiệp trong tổng số lao động nữ có việc làm xuống dưới 30% vào năm 2025.

+ Mục tiêu 3: Trong đời sống gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

Chỉ tiêu 1: Giảm số giờ trung bình làm công việc nội trợ và chăm sóc trong gia đình không được trả công của phụ nữ còn 1,7 lần vào năm 2025 so với nam giới.

Chỉ tiêu 2: Đến năm 2025 đạt 80% người bị bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện được tiếp cận ít nhất một trong các dịch vụ hỗ trợ cơ bản.

Chỉ tiêu 3: Từ năm 2025 trở đi, 100% số nạn nhân bị mua bán trở về được phát hiện có nhu cầu hỗ trợ được hưởng các dịch vụ hỗ trợ và tái hòa nhập cộng đồng.

+ Mục tiêu 4: Trong lĩnh vực y tế

Chỉ tiêu 1: Tỷ số giới tính khi sinh ở bé trai và bé gái sinh ra sống vào năm 2025: 100 %.

+ Mục tiêu 5: Trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo

Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ trẻ em trai và trẻ em gái dân tộc thiểu số hoàn thành giáo dục tiểu học đạt trên 95% vào năm 2025.

+ Mục tiêu 6: Trong lĩnh vực thông tin, truyền thông

Chỉ tiêu 1: Phần đầu đạt 80 % vào năm 2025 dân số được tiếp cận kiến thức cơ bản về bình đẳng giới.

Chỉ tiêu 2: Từ năm 2025 trở đi 100% tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể cấp xã được phổ biến, cập nhật thông tin về bình đẳng giới và cam kết thực hiện bình đẳng giới.

Chỉ tiêu 3. Từ năm 2025 trở đi mỗi quý có ít nhất 04 tin, bài về bình đẳng giới trên hệ thống thông tin cơ sở.

Chỉ tiêu 4: Duy trì đài phát thanh địa phương có chuyên mục, chuyên đề nâng cao nhận thức về bình đẳng giới hàng tháng.

## **2. Nhiệm vụ, giải pháp**

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền đối với

công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trong tình hình mới; đưa các mục tiêu bình đẳng giới vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 5 năm và hàng năm của địa phương. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định về bình đẳng giới.

Xây dựng và triển khai các Chương trình nhằm thúc đẩy thực hiện bình đẳng giới và phòng ngừa với bạo lực trên cơ sở giới; nâng cao năng lực về bình đẳng giới cho cán bộ làm công tác pháp chế, tăng cường lồng ghép giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Dự án 8 theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu và miền núi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và các văn bản của tỉnh, huyện về bình đẳng giới.

Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông, phổ biến giáo dục pháp luật nhằm thay đổi nhận thức, hành động và trách nhiệm về thực hiện bình đẳng giới trong đội ngũ cán bộ, Đảng viên và các tầng lớp Nhân dân. Hàng năm, tổ chức triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới từ ngày 15 tháng 11 đến ngày 15 tháng 12.

Trên đây là kết quả thực hiện kế hoạch hành động Chiến lược quốc gia vì bình đẳng giới năm 2024, nhiệm vụ giải pháp năm 2025. UBND xã Sơn Long kính báo cáo UBND huyện, Phòng lao động – Thương binh xã hội huyện theo dõi, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- UBND huyện (Báo cáo);
- Phòng LĐTB&XH huyện;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã
- CT, PCT UBND xã;
- Các ban ngành đoàn thể xã;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ  
CHỦ TỊCH**

**Đỗ Thanh Vượt**